

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2021/HS-ST**

Ngày 18-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Phẩm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Bùi Thị Kim Thu;

2. Ông Lưu Khánh Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/HSST, ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Thị T**, sinh năm 1971; Nơi sinh: huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ X, thị trấn T1, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Ngọc A và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); Có chồng là Tô Văn H1 (đã chết), có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực Đền Thắm thuộc thôn P1, thị trấn T1, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, thì phát hiện Phạm Thị T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 20H5-2647 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành dừng xe và kiểm tra. Qua kiểm tra thu giữ tại túi áo khoác bên phải

T đang mặc 01 gói nilon màu đen bên trong có 02 gói nhỏ được gói bằng nilon màu đen, lớp trong cùng được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, trong các gói nhỏ này đều có chất màu trắng nghi là ma túy, tổ công tác tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu T1. Ngoài ra còn thu giữ trong túi áo khoác của T đang mặc số tiền 415.000đ; 01 xe mô tô BKS: 20H5-2647 nhãn hiệu Jupiter.

Trên cơ sở đó, vào hồi 11 giờ cùng ngày, tổ công tác tiến hành khám xét nhà ở và khu vực phụ cận của Phạm Thị T, quá trình khám xét phát hiện và thu giữ: 01 đăng ký xe mô tô của xe mô tô BKS: 20H5-2647 mang tên Lê Quang T3; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị T; 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn 02 thẻ sim số thuê bao 0382289243 và 0388303085, tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu K1; thu giữ tại ngăn bàn kê trong bếp gồm: 01 ống kim loại kích thước 93cm x 05cm x 03cm bên trong có 01 gói được gói bằng túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục; 04 gói nhỏ được gói bằng nilon màu đen, bên trong được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi là ma túy, niêm phong toàn bộ các gói trên vào phong bì ký hiệu K2.

Tại biên bản đóng mở niêm phong ngày 15/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn xác định: 02 gói nhỏ chất bột màu trắng thu giữ tại túi áo khoác bên phải T đang mặc có khối lượng là 0,58 gam, niêm phong số chất màu trắng trên trong phong bì ký hiệu "A1" để gửi giám định; 05 gói chất bột và dạng cục thu giữ tại nơi ở của T có khối lượng là 1,99 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2" để gửi giám định, vỏ niêm phong và giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu "A3".

Tại kết luận giám định số: 05/KTHS-MT ngày 21/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột và dạng cục có trong phong bì ký hiệu "A1" gửi tới giám định là chất ma túy, loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng bột và dạng cục có trong phong bì ký hiệu "A2" gửi tới giám định là chất ma túy, loại Heroine. Sau khi giám định, hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra gồm 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T05" bên trong có chứa 2,51 gam Heroine cùng phong bì, bao gói cũ.

Về nguồn gốc số ma túy trên, T khai: Khoảng tháng 11/2020 bị cáo đi Bệnh viện đa khoa Thái Nguyên khám bệnh, sau đó ra bến xe khách Thái Nguyên đón xe về thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ và đã mua của người này 07 gói nhỏ ma túy với số tiền là 300.000đ để sử dụng cho bản thân vì bị cáo bị bệnh, thường hay ốm đau. Sau khi mua về bị cáo cất giấu ở nhà, ngày 15/12/2020 bị cáo đi mua chuối về để bán có đem theo 02 gói để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và không có ý kiến hay khiếu nại gì về khối lượng ma túy cũng như kết luận giám định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKSCM ngày 08/4/2021 của VKSND huyện Chợ Mới truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Phạm Thị T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phạm Thị T từ 12 đến 15 tháng tù, được trừ thời gian đã bị tạm giữ.
- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:
  - + Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì kí hiệu "T05" bên trong có chứa 2,51 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "A3" bên trong có giấy gói tang vật; 01 ống kim loại kích thước 93cm x 05cm x 03cm.
  - + Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô BKS: 20H5-2647; 01 đăng ký xe mô tô của xe mô tô BKS: 20H5-2647; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị T; 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn 02 thẻ sim và số tiền 415.000đ.
  - Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hiện tại gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, duy nhất, 02 con nhỏ, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 11/2020, bị cáo đã có hành vi mua 2,57 gam ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở bến xe khách Thái Nguyên với giá là 300.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 15/12/2020

khi bị cáo đi vào thôn Pắc San 1 để mua chuối, thì bị cáo đem theo 02 gói nhỏ để sử dụng nhưng chưa sử dụng đã bị Công an phát hiện và bắt giữ.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c) Heroine, cocaine... có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.*

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, là mối hiểm họa cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải vì hành vi của mình, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Ngoài ra qua xác minh tại phương, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình éo le, chồng bị cáo đã chết năm 2018, một mình bị cáo đang nuôi 02 con còn nhỏ (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012), con nhỏ của bị cáo bị bệnh tim, thường xuyên ốm đau, bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của địa phương, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và gia cảnh thực tế của bị cáo, xét thấy cần có mức án phù hợp, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo, giáo dục thành công dân tốt, có ích cho xã hội, sớm có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước vẫn đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- Cẩn tịch thu tiêu hủy 01 phong bì kí hiệu "T05" bên trong có chứa 2,51 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "A3" bên trong có giấy gói tang vật; 01 ống kim loại kích thước 93cm x 05cm x 03cm.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 20H5-2647: Đây là chiếc xe do chồng bị cáo là Tô Văn H1 mua vào năm 2012 (mua trong thời kỳ hôn nhân). Bị cáo xác định đây là tài sản chung của vợ chồng. Nay chồng của bị cáo đã chết. Ngày 15/12/2020, bị cáo dùng chiếc xe này mục đích là để đi vào trong làng mua chuối về bán, nhưng do bị cáo đang bị bệnh nên đã mang theo 02 gói nhỏ ma túy để phòng khi đau thì sử dụng, xét thấy việc bị cáo cất giấu ma túy trong người không liên quan mật thiết đến việc sử dụng xe mô tô trên. Mặt khác đây là phương tiện duy nhất phục vụ cho cuộc sống mưu sinh và đưa đón con nhỏ đi học của bị cáo, xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với số tiền 415.000đ; 01 điện thoại di động OPPO có gắn 02 thẻ sim; 01 đăng ký xe của mô tô BKS: 20H5-2647 mang tên Lê Quang T3; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị T đều không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở bến xe khách Thái Nguyên, vì vậy Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng để xem xét xử lý trong vụ án này, xét thấy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo của địa phương, vì vậy được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Thị T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **12 (Mười hai)** tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 15/12/2020 đến ngày 24/12/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì kí hiệu "T05" bên trong có chứa 2,51 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "A3" bên trong có giấy gói tang vật; 01 ống kim loại kích thước 93cm x 05cm x 03cm.

- Trả lại cho bị cáo gồm: Số tiền 415.000đ; 01 điện thoại di động OPPO bên trong có 02 thẻ sim; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Quang T3; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị T và 01 xe mô tô BKS: 20H5-2647.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới*).

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Đã ký***

**Lường Thị Phẩm**